

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/6/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới**

Thực hiện Công văn số 1181/LĐTĐ&XH-LĐVL ngày 19/4/2024 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/6/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Tính đến tháng 4/2024 tổng số lao động trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi chiếm 121.742 người, trong đó số lao động trong độ tuổi tham gia nền kinh tế đạt khoảng 115.300 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78% tổng số lao động trong độ tuổi, tương đương khoảng 94.000 lao động trong độ tuổi qua đào tạo. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ từ sơ cấp nghề (đào tạo nghề dưới 3 tháng trở lên) đạt 25%, tương đương 29.218 người trong độ tuổi lao động;

Những năm gần đây, huyện Tân Yên đã có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể, thiết thực nhằm thu hút đầu tư vào địa bàn, do đó số doanh nghiệp ngày một tăng lên. Huyện đã quy hoạch 5 khu, 8 cụm công nghiệp trên địa bàn huyện. Tính đến hết Quý I/2024, trên địa bàn huyện có 18 doanh nghiệp thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn là 677 doanh nghiệp (09 doanh nghiệp nhà nước, 06 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và 662 doanh nghiệp trong nước), trong đó 300 doanh nghiệp đang hoạt động thường xuyên. Phân theo ngành nghề hoạt động: Có khoảng 37% doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ (kinh doanh xăng dầu, vàng bạc, điện tử, điện lạnh, vật liệu xây dựng); 25% doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (sản xuất linh kiện điện tử, may mặc, sản xuất vật liệu xây dựng và sản xuất cơ khí); 16% doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực thiết kế, tư vấn xây dựng, xây dựng công trình; 4% doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, còn lại là các doanh nghiệp hoạt động trong

các lĩnh vực dịch vụ vốn, du lịch, hỗ trợ giáo dục, y tế, văn hóa... Hoạt động của các doanh nghiệp đã giải quyết việc làm cho trên 14.000 lao động trong và ngoài huyện, thu nhập bình quân 7,1 triệu đồng/người/tháng.

Tình hình hoạt động tổ chức công đoàn và đoàn viên, người lao động trong các doanh nghiệp ổn định và có xu hướng ngày một tăng do doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn tăng và do dịch chuyển lao động từ sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Hiện nay, trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước có 37 tổ chức công đoàn cơ sở với 7.523 đoàn viên. Nhìn chung, hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp những năm qua đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự ổn định, phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đặc biệt phát động và duy trì phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn huyện.

Công tác lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút đầu tư của các doanh nghiệp đến địa bàn mở công ty, xưởng sản xuất tạo công ăn, việc làm cho người lao động luôn luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường cạnh tranh, cải cách hành chính để phục vụ doanh nghiệp và nhân dân. Doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động khá ổn định, không có tình trạng đình công, lãn công, tranh chấp lao động lớn xảy ra. Huyện chú trọng phát triển hệ thống công đoàn, cơ sở đảng trong các doanh nghiệp, từ đó môi trường chính trị ổn định, giải quyết tốt các mối quan hệ lao động, đảm bảo lợi ích của người lao động và doanh nghiệp.

## **II. TÌNH HÌNH 05 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH 416/QĐ-TTG**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.**

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 3/9/2019 của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới", UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với LĐLĐ huyện Tân Yên chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chủ doanh nghiệp triển khai và thực hiện một số biện pháp nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định như: Xây dựng nội quy, quy chế; ký thoả ước lao động tập thể với các điều khoản có lợi hơn so với luật quy định; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức đối thoại...Hàng năm, các cấp công đoàn huyện Tân Yên phối hợp với chuyên môn, chính quyền đồng cấp đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở thông qua việc chỉ đạo, tổ chức Hội nghị NLĐ. Năm 2023 đã có 37/37 công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị NLĐ theo quy định. Đồng thời, hàng năm phối hợp tham mưu duy trì việc tổ chức hội

ngợi đối thoại giữa Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện với chủ doanh nghiệp và công nhân lao động trên địa bàn ít nhất 01 cuộc/ năm.

Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới”, UBND huyện ban hành văn bản triển khai Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư; triển khai Kế hoạch số 90-KH/TU ngày 31/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới triển khai đến các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã, thị trấn và toàn bộ các doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn huyện. Các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác lao động, thu hút, phát triển doanh nghiệp cũng được ban hành kịp thời, đầy đủ như: Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 16/9/2019 của Chủ tịch UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu loạn gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức. Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 29/3/2019 về thực hiện nhiệm vụ phấn đấu nâng tỷ lệ doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội đạt 90% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn huyện; Hàng năm ban hành Kế hoạch về tổ chức tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động; Kế hoạch điều tra, thu thập thông tin cung, cầu lao động nhằm kết nối người lao động với các doanh nghiệp; Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động chấp hành pháp luật lao động của các doanh nghiệp. Đặc biệt trong năm 2020, 2021 tình hình dịch covid-19 xảy ra trên địa bàn toàn quốc, tình hình lao động, sản xuất của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, người lao động bị cắt giảm, mất việc nhiều; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/4/2023 về Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2024 về việc Thực hiện khắc phục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) huyện Tân Yên năm 2024. Chủ tịch UBND huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp kiểm điểm trách nhiệm, yêu cầu các ngành có chỉ số điểm thấp xây dựng kế hoạch khắc phục, hỗ trợ doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất kinh doanh.

*Công tác thông tin, tuyên truyền được tập trung thực hiện:*

UBND huyện chỉ đạo Hội đồng phổ biến pháp luật của huyện thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị định, Thông tư mới đến người

lao động, đặc biệt Bộ Luật lao động sửa đổi năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn dưới Luật về các chính sách việc làm, tiền lương, tiền công và các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động, người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức triển khai thực hiện.

Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch, KT&HT, TN&MT huyện quy hoạch quỹ đất, cải thiện môi trường đầu tư, quy hoạch các cụm công nghiệp, quan tâm thu hút nhà đầu tư xây dựng cơ sở, hạ tầng giao thông, quy hoạch hạ tầng huyện để thu hút nhà đầu tư đến mở công ty, doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn.

Liên đoàn lao động không ngừng xây dựng, vận động các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn cơ sở, là cánh tay nối dài của cơ quan nhà nước đến người lao động, thông qua tổ chức công đoàn chăm lo, bảo vệ xây dựng quan hệ lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động. Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chủ doanh nghiệp triển khai và thực hiện một số biện pháp nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định như: Xây dựng nội quy, quy chế; ký thoả ước lao động tập thể với các điều khoản có lợi hơn so với luật quy định; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức đối thoại... Hằng năm, các cấp công đoàn huyện Tân Yên phối hợp với chuyên môn, chính quyền đồng cấp đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở thông qua việc chỉ đạo, tổ chức Hội nghị NLĐ. Năm 2024 đã có 35/35 công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị NLĐ theo quy định. Tuyên truyền tới cán bộ, đoàn viên, người lao động về lĩnh vực quan hệ lao động và hoạt động công đoàn, đặc biệt là việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; tập trung chăm lo phục lợi cho người lao động.

Bảo hiểm xã hội quan tâm vận động, tuyên truyền chính sách BHXH, thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động. Chỉ đạo Phòng LĐTB&XH phối hợp với UBND xã, thị trấn thường xuyên nắm bắt tình hình lao động, sản xuất, đời sống của người lao động. Đặc biệt triển khai hàng loạt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho người lao động như: Chính sách hỗ trợ covid-19, Chính sách hỗ trợ người lao động vay vốn giải quyết việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp, hỗ trợ học nghề, tư vấn, tìm kiếm việc làm,... tổ chức các hội nghị, tuyên truyền lưu động,..... cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc, tư vấn về BHXH, BHYT, BHTN để doanh nghiệp và người lao động có đầy đủ thông tin về chính sách BHXH, BHYT, BHTN, cũng như quy trình, cách thức khi tham gia BHXH, BHYT, BHTN;

Bảo hiểm xã hội huyện đã phối hợp với LĐLĐ huyện, phòng Tư pháp huyện tham gia các buổi toạ đàm "Tìm hiểu chính sách BHXH- BHYT", đối thoại với người lao động tại các Doanh nghiệp, phát hàng trăm nghìn tờ rơi các

loại về chính sách BHXH- BHYT-BHTN...; phối hợp với Trung tâm VH-TT huyện thực hiện sản xuất, phát sóng hàng nghìn lượt bài tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách liên quan đến BHXH, BHYT đến từng thôn, tổ dân phố thông qua hệ thống loa truyền thanh tại các xã, thị trấn. Thông qua đội ngũ báo cáo viên, đại lý thu tại các xã, thị trấn trên địa bàn tuyên truyền miệng, trực tiếp tuyên truyền, giải đáp các thắc mắc mà người dân chưa hiểu hết về chính sách BHXH, BHYT với nhân dân.

Công an huyện phân công cán bộ, chiến sỹ thường xuyên nắm bắt tình hình an ninh trật tự tại các doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ người lao động có yếu tố nước ngoài, đồng thời luôn luôn nắm bắt tình hình tư tưởng người lao động, đảm bảo tình hình, an ninh trật tự tại các doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát công tác phòng cháy, chữa cháy, hệ thống camera an ninh tại các doanh nghiệp.

Đảng ủy khối doanh nghiệp phối hợp với Liên đoàn lao động huyện tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền Nghị quyết số 100-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” cho trên 1.200 đoàn viên, người lao động tham gia; công đoàn cơ sở doanh nghiệp tổ chức 35 hội nghị tuyên truyền lồng ghép Nghị quyết với hoạt động văn nghệ tại công ty; lắp đặt 150 pano tuyên truyền tại trục đường chính của huyện, 03 pano khổ lớn tại cụm công nghiệp Đồng Đình, thị trấn Cao Thượng; đường tỉnh lộ 294 (Quang Tiến), 295 (Ngọc Vân).

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động**

UBND huyện làm tốt công tác quy hoạch, bố trí nguồn quỹ đất phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút doanh nghiệp, trong đó đã quy hoạch bố trí 04 khu nhà ở xã hội dành cho công nhân với diện tích khoảng 07ha (3,4ha tại khu dân cư Ngọc Lý; 1,6ha tại khu dân cư Tiên Sơn, Phúc Sơn; 01ha tại Ngọc Vân và 01ha tại Ngọc Châu). UBND huyện đã phối hợp với các chủ đầu tư thực hiện công tác GPMB 2 cụm công nghiệp Đồng Đình và Cụm công nghiệp Lãng Cao; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1721/KH-UBND và Công văn số 1996/UBNDKTN của UBND tỉnh về đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp do doanh nghiệp làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh; thu hút 06 doanh nghiệp đăng ký làm chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng 06 cụm công nghiệp, có 01 cụm công nghiệp được chấp thuận chủ đầu tư hạ tầng, UBND tỉnh đã giao cho sở Công Thương chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh thành lập cụm công nghiệp Ngọc Vân theo quy định; các cụm công nghiệp khác đang được sở Công Thương thẩm định thành lập cụm. Về đầu tư hạ tầng khu công nghiệp: đã hoàn thành quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Phúc Sơn, hiện nay huyện đang tập trung giải

phóng mặt bằng thu hút doanh nghiệp xây dựng cơ sở hạ tầng CCN; thực hiện quy hoạch khu công nghiệp Ngọc Lý, Ngọc Thiện.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp; chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra theo kế hoạch liên ngành, kịp thời nhắc nhở, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp và Luật Công đoàn... Thành lập và Thông báo số điện thoại đường dây nóng để người lao động và các doanh nghiệp chủ động phản ánh việc chấp hành pháp luật về tiền lương, BHXH, BHYT và các chính sách liên quan của người lao động đến cơ quan chuyên môn giải quyết tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện, trao đổi, nắm bắt thông tin giữa người sử dụng lao động và người lao động với cơ quan chuyên môn trong thực hiện các chính sách về tiền lương, tiền công, BHXH, BHYT.

Hàng năm, chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn bộ máy Hòa giải viên lao động gồm lãnh đạo và chuyên viên các đơn vị Lao động, TB&XH, BHXH, Liên đoàn lao động. Cán bộ hòa giải viên lao động nắm bắt tình hình, vụ việc tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động, kịp thời giải quyết tranh chấp từ nội bộ công ty, doanh nghiệp.

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo, hàng năm UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành gồm các cơ quan, đơn vị: LĐTB&XH, BHXH, LĐLĐ, Công an và Chi cục thuế nhằm kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở và hướng dẫn các doanh nghiệp chấp hành các quy định về lao động, công đoàn, kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật, từ năm 2013 đến 2024 toàn huyện thành lập được 11 đoàn kiểm tra 76 doanh nghiệp<sup>1</sup>. Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức kiểm tra trên 10 doanh nghiệp. Qua công tác kiểm tra, các doanh nghiệp đã thực hiện đảm bảo các quy định của Bộ Luật lao động, Luật BHXH, Luật công đoàn, công tác dân chủ cơ sở, an ninh trật tự, công tác an toàn, vệ sinh lao động. Một số doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch thực hiện an toàn vệ sinh lao động ngay từ đầu năm, ký kết hợp đồng với Công ty, đơn vị tổ chức huấn luyện công tác ATVSLĐ cho người lao động theo quy định như: Công ty TNHH Intermax, Công ty TNHH Deayang Hanoi, Công ty CP đầu tư Sơn Hà, Công ty TNHH Hanakovi,...

Hàng năm, Huyện ủy, UBND huyện thành lập các đoàn tổ chức thăm, chúc Tết Doanh nghiệp; tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Thường trực UBND

---

<sup>1</sup> Năm 2013 kiểm tra 7 DN, năm 2014 kiểm tra 12 DN, năm 2015 kiểm tra 5 DN, năm 2016 kiểm tra 6 DN, năm 2017 kiểm tra 6 DN, năm 2018 kiểm tra 6 DN, năm 2019 kiểm tra 7 DN, năm 2020 kiểm tra 8 DN, năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 huyện không thành lập đoàn kiểm tra; năm 2022 kiểm tra 14 doanh nghiệp, Năm 2023 kiểm tra 3 doanh nghiệp và Năm 2024 tổ chức kiểm tra 7 doanh nghiệp.

huyện với các doanh nghiệp, HTX, hộ SXKD; tổ chức buổi gặp doanh nhân doanh nghiệp nhân kỷ niệm 18 năm này Doanh nhân Việt Nam.... để lắng nghe những chia sẻ, kinh nghiệm, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động để có biện pháp tháo gỡ kịp thời; tư vấn hỗ trợ trên 70 lượt doanh nghiệp và nhà đầu tư về thủ tục liên quan đến lĩnh vực đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, môi trường, xây dựng và một số nội dung liên quan đến quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành và lĩnh vực ưu đãi dành cho dự án. Tập trung nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phát huy vai trò của hệ thống tổ chức công đoàn trong công tác thông tin, tuyên truyền, kết nối bảo vệ quyền lợi, chăm lo đời sống của người lao động. Các cấp công đoàn từ huyện đến các cơ sở đã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, tình hình tư tưởng, việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động trong các doanh nghiệp; phối hợp giải quyết các tranh chấp lao động phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xác định công nhân lao động là đối tượng vận động, tập hợp và tổ chức hoạt động; thực hiện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân lao động làm mục tiêu hoạt động; khắc phục tình trạng hoạt động hành chính kém hiệu quả ở một số công đoàn cơ sở; từng bước nâng cao hơn nữa vị trí, vai trò của tổ chức công đoàn, thật sự là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của đoàn viên và người lao động, tạo sự đồng tình ủng hộ của người sử dụng lao động trong việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

### **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động**

Liên đoàn Lao động huyện đã tập trung củng cố xây dựng tổ chức công đoàn từ huyện đến cơ sở vững mạnh toàn diện, trong đó thường xuyên làm tốt công tác kiện toàn cán bộ công đoàn cơ sở doanh nghiệp đủ về số lượng, đảm bảo về tiêu chuẩn, vì đặc thù CNLĐ trong các doanh nghiệp thường xuyên có sự dịch chuyển, thay đổi về nhân sự. Bên cạnh đó, hằng năm làm tốt việc tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ tổ chức hoạt động, phong trào thi đua, công tác kiểm tra, giám sát, công tác nữ công, công tác tài chính cho đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở; do đó chất lượng hoạt động công đoàn trong các doanh nghiệp từng bước có chuyển biến tích cực.

Liên đoàn lao động huyện quan tâm đến việc tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS trong các thành phần kinh tế. Năm 2023, LĐLĐ huyện tuyên truyền vận động thành lập được 06 CĐCS, đạt 120% Kế hoạch LĐLĐ tỉnh giao (*cơ sở Mầm non tư thục Dung Khang, Công ty CP may XK Green Korea, Công ty TNHH MTV vận tải và du lịch Tùng Thu, Công ty TNHH M&D GARMENT, công ty TNHH may Thuận Phát 86, Công ty TNHH may Khánh Hòa*) và chỉ đạo

BCH công đoàn tổ chức Đại hội, thành lập CĐCS để đoàn viên thấy được quyền, nghĩa vụ khi là đoàn viên CĐ. Công đoàn từ huyện đến cơ sở kết nạp được 620 đoàn viên, đạt 124% Kế hoạch LĐLĐ tỉnh giao.

#### **4.Thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể**

Công tác hướng dẫn, hỗ trợ các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; thỏa thuận tiền lương, tiền thưởng, nội dung, quy chế lao động và các chế độ chính sách đãi ngộ khác được tập trung chỉ đạo đảm bảo, đầy đủ và thực hiện hàng năm. Năm 2023, đã có 37/37 doanh nghiệp (đạt tỷ lệ 100%) ký được Thỏa ước lao động tập thể; trong đó Thỏa ước lao động tập thể loại A là 14, loại B là 22, với nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động, như: tăng tiền ăn ca, tiền chuyên cần, thâm niên, xăng xe, thăm quan du lịch... Ngoài ra chỉ đạo các cấp công đoàn trong huyện làm tốt việc thăm hỏi tặng quà công nhân lao động dịp lễ, tết, ốm đau, gia đình hộ nghèo, khó khăn; cứu trợ công nhân tai nạn lao động, bệnh hiểm nghèo, cháy nhà, hỗ trợ xây dựng nhà ở Mái ấm Công đoàn (năm 2021, 2022 đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng 10 nhà Mái ấm Công đoàn với số tiền mỗi nhà từ 25-40 triệu đồng/gia đình đoàn viên), tặng quà con công nhân đạt học sinh khá, giỏi... mỗi năm từ 1,5 đến 2 tỷ đồng. Đã có 116 cuộc đối thoại định kỳ và 634 cuộc đối thoại đột xuất được thực hiện; việc tổ chức đối thoại đã được các đơn vị, doanh nghiệp lồng ghép vào các cuộc họp triển khai công việc hàng tháng, quý. Có đơn vị tiến hành tổ chức đối thoại định kỳ hàng tháng với công nhân lao động. Nội dung đối thoại bao gồm: Các vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh như quản lý dây chuyền, chất lượng sản phẩm, sản lượng thấp, lao động nghỉ nhiều; các vấn đề có liên quan đến điều kiện làm việc như hệ thống quạt gió, lọc bụi, ánh sáng; một số vấn đề liên quan đến lợi ích của người lao động như chất lượng bữa ăn ca, nghỉ giải lao, lương thêm giờ, chính sách lao động nữ trong thời gian mang thai, nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi, nhà vệ sinh... Nhìn chung, việc thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở kết hợp lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động của các cấp công đoàn đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Qua đó nhằm kịp thời giải quyết các kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động, tránh để hiện tượng đình công, ngừng việc tập thể xảy ra. Bước vào giai đoạn mới có thể xuất hiện các tổ chức đại diện cho người lao động khác thì quan hệ lao động trong doanh nghiệp cần được quan tâm hơn bao giờ hết, đặc biệt là việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới. Thực hiện tốt Chỉ thị số 37 góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam, giúp xây dựng giai cấp công nhân huyện Tân Yên nói riêng và công nhân cả nước nói chung ngày càng hiện đại, lớn mạnh, thực sự là giai cấp tiên phong của sự nghiệp cách mạng.



## **5. Giải quyết tranh chấp lao động**

Năm 2024, UBND huyện chỉ đạo kiện toàn bộ máy hòa giải viên lao động, được UBND tỉnh phê duyệt, các hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm được phân công. Trong năm 2023, 2024 trên địa bàn huyện không có các vụ tranh chấp lao động tập thể. Đối với vụ tranh chấp lao động cá nhân hòa giải viên trực tiếp hòa giải thành 13 vụ việc chủ yếu liên quan đến hợp đồng lao động do người lao động vi phạm quy định của Bộ luật lao động trong việc mượn hồ sơ, pháp lý của người khác tham gia giao kết HĐLĐ với công ty.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Công tác lao động, việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 37-CT/TW. HU, UBND huyện chỉ đạo làm cốt công tác quy hoạch khu, cụm công nghiệp; khuyến khích thu hút doanh nghiệp vào đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng sản xuất. Hỗ trợ hợp tác xã quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ đăng ký thành lập doanh nghiệp, thuê đất và vật tư phục vụ sản xuất được triển khai đồng bộ.

Việc chấp hành các quy định của nhà nước, pháp luật kinh doanh, đầu tư, lao động, BHXH, công đoàn, công tác an ninh trật tự xã hội đã được các doanh nghiệp ý thức thực hiện cơ bản nâng lên.

Hoạt động của các tổ chức công đoàn từ huyện đến tổ chức công đoàn cơ sở ngày càng khẳng định được vai trò, tầm quan trọng của tổ chức trong việc chăm lo đời sống đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và người lao động. Cụ thể từ trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước có 36 tổ chức công đoàn cơ sở với trên 3000 đoàn viên, hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp những năm qua đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự ổn định, phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đặc biệt phát động và duy trì phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” góp phần đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn huyện

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, BHXH, Công đoàn đối với các doanh nghiệp nhỏ mang tính chất gia đình còn tồn tại nhiều hạn chế, khó quản lý và giám sát.

Cơ chế trao đổi thông tin, ràng buộc giữa các doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước về lao động, việc làm và thực hiện các chính sách an sinh xã hội còn hạn chế, các doanh nghiệp chú trọng phát triển lợi ích của đơn vị, trong

khi chế tài xử lý vi phạm còn thấp đối với doanh nghiệp, khó thực hiện cho cơ sở cấp huyện, xã (đơn vị không có thanh tra chuyên ngành lao động).

Hoạt động của tổ chức công đoàn trong các công ty, doanh nghiệp hiệu quả chưa cao, đặc biệt hiện nay nhiều người lao động không quan tâm đến tổ chức công đoàn; cán bộ công đoàn đều kiêm nhiệm, việc thực hiện chế độ, phụ cấp chưa được đảm bảo.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của các cấp ủy, đảng viên và chủ doanh nghiệp, CNLĐ về sự cần thiết khách quan, tầm quan trọng của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp.

2. Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, thông qua việc kiểm tra, kịp thời nhắc nhở, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về pháp luật lao động, BHXH, các chế độ chính sách của người lao động. Thường xuyên quan tâm, cải thiện môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư tạo việc làm cho người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách pháp luật đối với người lao động. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, CNLĐ. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí và huy động các nguồn lực xã hội từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng và giải quyết các vấn đề xã hội ở cụm công nghiệp và doanh nghiệp có đông CNLĐ làm việc.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, chủ sử dụng lao động, cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động về vị trí, tầm quan trọng của việc thành lập tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp. Liên đoàn Lao động huyện thường xuyên khảo sát các doanh nghiệp trên địa bàn đủ điều kiện (doanh nghiệp có từ 15 lao động ổn định trở lên) chưa thành lập tổ chức công đoàn để xây dựng kế hoạch thành lập tổ chức công đoàn theo quy định; vận động số CNLĐ chưa là đoàn viên tham gia tổ chức công đoàn; phấn đấu đến năm 2023 và những năm tiếp theo duy trì đạt và vượt chỉ tiêu của tỉnh và của huyện đề ra.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về lao động. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật đối với doanh nghiệp. Tổ chức công đoàn coi trọng công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động. Tổ chức đối thoại định kỳ, thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở. Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phát động các phong trào thi đua công đoàn gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

*(Kèm theo Biểu số liệu chi tiết)./.*

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động, TB&XH;
- TT UBND huyện;
- Các cơ quan QLNN huyện;
- Liên đoàn LĐ; BHXH huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTB&XH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Quốc Hưng**

## TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW TRÊN ĐỊA BÀN

(Kèm theo Báo cáo:...../BC-UBND ngày.....tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	2021	2022	2023	2024
<b>I</b>	<b>Số doanh nghiệp đang hoạt động</b>	DN	368	372	400	452	659	677
1	Số doanh nghiệp	DN						
1.1	Số doanh nghiệp nhà nước	DN	9	9	9	9	9	9
	- Trong đó: số DNNN trong KCN	DN						
1.2	Doanh nghiệp dân doanh	DN	361	365	394	446	654	672
	- Trong đó: số doanh nghiệp dân doanh trong KCN	DN						
1.3	Số doanh nghiệp FDI	DN	7	7	6	6	5	5
	- Trong đó: số doanh nghiệp FDI trong KCN	DN	0	0	0	0	0	0
1.4	Tỷ lệ doanh nghiệp dưới 10 lao động	%	84	92	102	250	260	280
1.5	Tỷ lệ doanh nghiệp từ 10-50 lao động	%	26	26	28	35	35	38

<b>2</b>	<b>Số hợp tác xã</b>	HTX	101	102	103	128	143	157
<b>3</b>	<b>Số khu công nghiệp đang hoạt động</b>	KCN	0	0	0	0	0	0
<b>II</b>	<b>Lao động trong các DN, HTX đang hoạt động</b>	Người	7044	7952	7943	8976	8219	8750
1	Số lao động trong doanh nghiệp	Người						
1.1	Số lao động trong doanh nghiệp nhà nước	Người	0	0	0	0	0	0
0	- Trong đó: số lao động DNNN trong KCN	Người						
1.2	Số lao động trong doanh nghiệp dân doanh	Người	1696	2229	2863	3999	4204	4500
	- Trong đó: số lao động doanh nghiệp dân doanh trong KCN	Người						
1.3	Số lao động trong doanh nghiệp FDI	Người	5348	5723	5080	4977	4015	4250
	- Trong đó: số lao động doanh nghiệp FDI trong KCN	Người	0	0	0	0	0	0
2	Số lao động trong các hợp tác xã	Người	45	45	68	68	125	170
<b>III</b>	<b>Tổ chức công đoàn cơ sở trong DN, HTX</b>	Tổ chức	33	34	33	36	37	37

1	Số tổ chức CĐCS trong DNNN	Tổ chức	0	0	0	0	0	0
2	Số tổ chức CĐCS trong DN dân doanh	Tổ chức	0	0	0	0	0	0
3	Số tổ chức CĐCS trong DN FDI	Tổ chức	7	7	6	6	6	6
4	Số đoàn viên công đoàn trong các loại hình DN	Người	3.507	3.295	4.652	4.294	7.523	7.603
5	Số tổ chức CĐCS trong các HTX	Tổ chức						
6	Số đoàn viên công đoàn trong các HTX	Người						
<b>IV</b>	<b>Tình hình thực hiện một số quy định của pháp luật</b>							
<b>1</b>	<b>Số doanh nghiệp đã đăng ký nội quy lao động</b>	DN						
<b>2</b>	<b>Số doanh nghiệp có thang lương, bảng lương</b>	DN						
<b>3</b>	<b>Tiền lương bình quân của người lao động</b>	Triệu	5.500	6.200	6.700	6.700	7.100	7.100
3.1	Tiền lương bình quân của người lao động trong DN	đồng/	5.500	6.200	6.700	6.700	7.100	7.100

	DNNN	người/ tháng						
	DN dân doanh							
	DN FDI		5.500	6.200	6.700	6.700	7.100	7.100
3.2	Tiền lương bình quân của người lao động trong HTX							
<b>4</b>	<b>Đối thoại, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong DN</b>							
4.1	Số DN có Quy chế dân chủ	DN	33	34	33	36	37	37
4.2	Số DN tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN	21	35	35	37	40	40
	Số DN tổ chức đối thoại định kỳ	DN						
	Số DN tổ chức đối thoại khi có yêu cầu của một bên hoặc các bên	DN						
	Số DN tổ chức đối thoại vụ việc	DN						
<b>5</b>	<b>Số thoả ước lao động tập thể đã ký kết</b>	Bản	25	25	30	32	35	37
5.1	Số TULĐTT doanh nghiệp	Bản	25	25	30	32	35	37
5.2	Số TULĐTT ngành	Bản						

5.3	Số TULĐTT nhiều doanh nghiệp	Bản						
<b>6</b>	<b>Tranh chấp lao động, đình công</b>		0	0	0	0	0	0
6.1	Số cuộc tranh chấp lao động cá nhân	Cuộc	0	0	0	0	0	0
6.2	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về lợi ích	Cuộc	0	0	0	0	0	0
6.3	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về quyền	Cuộc	0	0	0	0	0	0
6.4	Số cuộc đình công	Cuộc	0	1	0	0	0	0
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ công nhân KCN được bố trí ở theo các dự án nhà ở công nhân KCN so với nhu nhà ở của công nhân KCN trên địa bàn</b>	%						
<b>V</b>	<b>Số công chức hiện được bố trí làm công tác quan hệ lao động, tiền lương ở địa phương</b>	Người						
<b>1</b>	<b>Số công chức của SLĐTBXH</b>	Người						
	Số công chức chuyên trách về quan hệ lao động	Người						
<b>2</b>	<b>Số công chức của BQL KCN</b>	Người						
<b>3</b>	<b>Số công chức của phòng LĐTBXH huyện, TP</b>	Người	1	1	1	1	1	1



<b>4</b>	<b>Cơ quan khác</b>	Người	2	2	2	2	2	2
<b>VI</b>	<b>Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động</b>							
<b>1</b>	<b>Số lượt NLD được tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động</b>	Người	203	250	301	250	275	120
<b>2</b>	<b>Số lượt người sử dụng lao động tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động</b>	Người	203	250	301	250	275	120
<b>3</b>	<b>Kinh phí thực hiện</b>	Triệu đồng	500	750	800	1.000	1.00.	700
<b>VII</b>	<b>Công tác thanh tra, kiểm tra pháp luật lao động</b>		2	3	3	3	2	1
<b>1</b>	<b>Số công chức làm công tác thanh tra pháp luật lao động</b>	Người	0	0	0	0	0	0
	<b>Số thanh tra viên lao động</b>	Người						
<b>2</b>	<b>Số DN được thanh tra</b>	DN						
<b>3</b>	<b>Số DN được kiểm tra</b>	DN	7	8	0	14	3	7
<b>4</b>	<b>Số DN tự kiểm tra (qua phiếu tự kiểm tra)</b>	DN	2	4	5	6	10	3

<b>5</b>	<b>Số DN bị xử lý vi phạm pháp luật lao động</b>	DN	0	0	0	1		1
<b>6</b>	<b>Tổng số kiến nghị xử lý</b>	Kiến nghị						
<b>7</b>	<b>Tổng số quyết định xử phạt</b>	Quyết định				1		1
<b>8</b>	<b>Tổng số tiền xử phạt</b>	Triệu đồng						135
<b>VIII</b>	<b>Kiện toàn hoà giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động</b>							
<b>1</b>	<b>Hoà giải viên lao động</b>	Người	3	3	3	3	3	3
<b>1.1</b>	<b>Số hoà giải viên lao động được bổ nhiệm đang hoạt động</b>	Người	3	3	3	3	3	3
<b>1.2</b>	<b>Số cuộc tranh chấp lao động được hoà giải viên lao động hoà giải thành</b>	Cuộc	2	2	2	2	8	13
	Số cuộc tranh chấp lao động cá nhân hoà giải thành	Cuộc	2	2	2	2	8	13
	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về lợi ích hoà giải thành	Cuộc						

	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về quyền hoà giải thành	Cuộc						
<b>2</b>	<b>Hội đồng trọng tài lao động</b>		0	0	0	0	0	0
2.1	Thành lập Hội đồng trọng tài lao động							
2.2	Số cuộc tranh chấp lao động được trọng tài lao động giải quyết	Cuộc						
	Số cuộc tranh chấp lao động cá nhân được trọng tài lao động ra quyết định giải quyết	Cuộc						
	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về lợi ích được trọng tài lao động ra quyết định giải quyết	Cuộc						
	Số cuộc tranh chấp lao động tập thể về quyền được trọng tài lao động ra quyết định giải quyết	Cuộc						

**Ghi chú:**

- Số liệu từ năm 2019-2023: Tính đến 31/12 hàng năm

- Số liệu năm 2024: tính đến 31/03